

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/DS - PT

Ngày: 11 - 12 - 2020

V/v đòi lại tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Thẩm phán:

Bà Từ Thị Hải Dương

Ông Trần Đức Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại phòng xét xử án dân sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2020/TLPT - DS ngày 08 tháng 10 năm 2020, về đòi lại tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DS – ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới bị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1656/2020/QĐ - PT ngày 03 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Mai Mạnh H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Địa chỉ cần báo: Ngõ 41 đường Ng, tổ dân phố A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 02 đường Tr, Tổ dân phố B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt (đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới thì nội dung vụ án như sau: Do có mối quan hệ từ trước nên tháng 8/2019 anh Mai Mạnh H (viết tắt là nguyên đơn) thỏa thuận thuê anh Nguyễn Minh T (viết tắt là bị đơn) đào móng nhà. Ngày 16/01/2020, bị đơn viết giấy nhận 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng) của nguyên đơn để đào móng làm nhà, thời gian thực hiện hai bên thỏa thuận ra tết âm lịch 2020, nếu thực hiện không đúng cam kết sẽ hoàn trả lại tiền đã nhận. Tuy nhiên, sau khi nhận được tiền bị đơn nhiều lần hứa nhưng không thực hiện theo cam kết. Ngày 01/03/2020 nguyên đơn đến nhà bị đơn lấy lại tiền nhưng bị đơn không trả và còn dùng dao đe dọa, làm hỏng xe mô tô của nguyên đơn. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải trả lại 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng) và không yêu cầu bị đơn trả tiền lãi.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã triệu tập các đương sự đến Tòa án làm việc nhưng bị đơn không chấp hành. Tòa án đã tiến hành niêm yết và tổng đạt trực tiếp cho bị đơn nhưng bị đơn không hợp tác.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã quyết định: Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39; điểm 16 Điều 70 Điều 73, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 207, khoản 3 Điều 228; Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Áp dụng các Điều 280, 281, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Mai Mạnh H. Buộc bị đơn Nguyễn Minh T phải trả lại cho nguyên đơn Mai Mạnh H 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên buộc bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm, lãi suất chậm trả và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới ban hành kháng nghị số 01/QĐKNPT – VKS – DS với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Bản án số 05/2020.DS – ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để thu thập chứng cứ, xét xử sơ thẩm lại vụ án.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa phúc thẩm giữ nguyên kháng nghị và phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm các đương sự và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới để hủy bản án sơ thẩm.

Sau khi xem xét nội dung kháng nghị, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến của kiểm sát viên; nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 14 tháng 8 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 05/2020/DS – ST về đòi lại tài sản, ngày 26 tháng 8 năm 2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới ban hành kháng nghị số 01/QĐKNPT – VKS – DS với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Bản án số 05/2020/DS – ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để thu thập chứng cứ, xét xử sơ thẩm lại vụ án. Quyết định kháng nghị làm trong hạn luật định, đúng quy định tại Điều 279 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Việc Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới kháng nghị đề nghị hủy Bản án số 05/2020/DS – ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới thấy: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành gửi các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ bị đơn đến phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn Nguyễn Minh T không chấp hành. Tòa án cấp sơ thẩm đã trực tiếp và gián tiếp qua tổ dân phố để tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng và bị đơn Nguyễn Minh T đã nhận nhưng không ký vào biên bản giao nhận (sự việc có ông Trần Viết C tổ trưởng tổ dân phố B, phường Đ chứng kiến, UBND phường Đ xác nhận) và tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định (BL từ 35 đến 40).

[3] Như phân tích tại mục [2] thì bị đơn Nguyễn Minh T đã nhận được thông tin việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại 14.000.000 đồng nhưng bị đơn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án và không có ý kiến bằng văn bản về việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại tiền. Theo quy định tại khoản 2 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự thì “Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể huệ bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh sự phản đối đó”; Theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự thì “Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ

chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc”.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm và tuyên Bản án số 05/2020/DS – ST ngày 14/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã tiến hành tổng đạt, niêm yết bản án theo quy định nhưng bị đơn Mai Mạnh H không kháng cáo bản án.

[5] Từ các phân tích tại các mục [2], [3] và [4] thấy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đề nghị hủy bản án sơ thẩm với lý do, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và tờ giấy biên nhận viết tay có chữ ký của người nhận tiền, không ghi rõ địa chỉ người nhận tiền để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là chưa đủ căn cứ. Theo quy định tại Điều 93, Điều 97, khoản 2 Điều 102 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án cần trưng cầu giám định để giải quyết khách quan vụ án là không cần thiết, do đó không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn trong vụ án không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 279, Điều 280, khoản 2 Điều 296 và khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 280, Điều 281 Bộ luật Dân sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng nghị số 01/QĐKNPT – VKS – DS ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới; Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2019/DS - ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Buộc bị đơn Nguyễn Minh T trả lại cho nguyên đơn Mai Mạnh H 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

3. Về án phí: Bị đơn Nguyễn Minh T phải chịu 700.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Mai Mạnh H 350.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0006416 ngày 29/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

Tuyên bố: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 11/12/2020.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh QB (P9);
- VKSNDTP Đồng Hới;
- TAND TP Đồng Hới;
- CCTHADS TP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa